

# VỀ NĂM SINH CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

ĐỖ HOÀNG LINH\*

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi qua 4 châu lục, đến 28 quốc gia, vùng lãnh thổ và cho đến khi trở thành Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người đã sử dụng tới 90 tên gọi, bí danh, bút danh khác nhau. Về vấn đề này, sử gia người Đức Hellmut Kapfenberger đã lý giải: “Một chàng thanh niên gầy gò bước lên con tàu hơi nước (Amiral Latouche Trévillé - tên con tàu) tự giới thiệu tên mình là Ba với những người Việt ở trên tàu. Nguyễn Tất Thành đã bắt đầu dùng bí danh lần đầu tiên mà sau này trở thành tên anh trong một vài năm. Bởi bộ máy của cơ quan an ninh Pháp ở Đông Dương biết rõ ràng không chỉ về Nguyễn Sinh Sắc mà còn về các con ông, nên ta có thể giải thích cho chuyện này: đi sang Pháp, chàng thanh niên muốn đánh lạc hướng của các cảnh sát mật, để có thể có một khoảng thời gian tự do không bị sách nhiễu. Vài năm sau đó, người ta biết rằng quả thật anh thanh niên Nguyễn Tất Thành đã từng là đối tượng theo dõi của mật thám Pháp ngay tại quê hương mình” (1).

## 1. Những năm sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong hồ sơ lưu trữ của Pháp

Ở trong nước, mật thám Pháp đã để ý, ghi tên cậu học sinh Nguyễn Tất Thành vào sổ đen từ sau vụ cậu tham gia cuộc biểu tình chống thuế của nông dân Thừa Thiên - Huế tháng 4-1908 với vai trò một người thông ngôn. Trên đất Pháp, vào tháng 6-1919, sau khi gửi bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* gồm 8 điểm dưới ký tên Nguyễn Ái Quốc tới Hội nghị Versailles thì thực dân Pháp đã lập tức chú ý đến người thanh niên này. Ngày 6-9-1919, Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp Albert Sarraut đã mời anh Nguyễn đến gặp mặt để đích thân kiểm tra lai lịch. Tháng 10-1919, chính quyền thực dân Pháp ở Paris đã thành lập Sở Chính trị có nhiệm vụ theo dõi tình hình, động thái của người An Nam tại Pháp và các mối liên hệ của họ với bên

trong nước. Nguyễn Ái Quốc tất nhiên đã trở thành một *đối tượng cần phải quan tâm đặc biệt* của cơ quan mật thám Pháp. Từ đó trở đi, Nguyễn Ái Quốc luôn bị đeo bám, giám sát, lục soát nơi ở, bị đe dọa và các mật thám chuyên trách còn đều đặn gửi báo cáo về Bộ Thuộc địa, trong đó ghi chép mọi di biến trong đời sống hằng ngày của Người. Tuy nhiên, có một điểm khá thú vị là dù cho mật thám Pháp theo dõi sát sao từng hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở trong và ngoài nước Pháp, lập hồ sơ cá nhân, lập thành án nhằm điều tra, nhưng bản thân bộ máy đặc lực của chính quyền Pháp lại không thể chắc chắn về ngày tháng năm sinh của Người. Theo một số hồ sơ, tài liệu, lệnh truy nã của mật thám Pháp công bố những năm sinh khác nhau của Nguyễn Ái Quốc:

Ngày 4-2-1919, sau khi Nguyễn Tất Thành trở lại Pháp một thời gian, mật thám Pháp đã theo dõi và phỏng đoán về người thanh niên An Nam này qua nội dung một báo cáo gửi Bộ Thuộc địa: “Những thám tử của chúng tôi cho biết y (*tức anh Thành*) thay đổi tên, giấu kỹ nơi sinh thật của mình, nói tiếng Anh khá và nói tiếng Pháp được, nhìn hình dáng khoảng 28 tuổi (nghĩa là sinh năm 1892)” (\*\*).

Tháng 9-1919, Sở Cảnh sát Paris đã chính thức cấp căn cước cho Nguyễn Ái Quốc, nội dung căn cước xác nhận: Người sinh ngày 15-1-1894 tại Vinh, An Nam, địa chỉ nơi ở lúc đó là: nhà số 6, phố Villa De Gobelins, Paris.

Để phục vụ mật thám Pháp thu thập thông tin, điều tra về Nguyễn Ái Quốc - người đã ký tên dưới bản *Yêu sách của nhân dân An Nam*, ngày 6-2-1920, lý trưởng làng Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An đã trình báo cáo như sau: “Vào năm Thành Thái thứ 13 (1901), ông Nguyễn Sinh Huy đỗ Phó Bảng, trở về làng cúng bố mẹ thì Nguyễn Văn Thành khoảng 8 tuổi. Về Nguyễn Sinh Huy và người con trai Nguyễn Bé Con tức Nguyễn Văn Thành từ năm đó đến nay không nhận được tin tức gì. Nguyễn Sinh

Huy có thể đã ngoài 60 tuổi và Nguyễn Văn Thành đã hơn 28 tuổi (nghĩa là sinh năm 1892), nếu họ còn sống” (\*\*). Tại sao một viên lý trưởng quản sở đình, điền của làng cũng không chắc chắn được năm sinh của người dân trong làng? Bởi vì trong cuốn *Gia phả họ nhà Nguyễn Sinh* tuy ghi rõ họ tên mọi người của 6 đời trong dòng tộc nhưng lại không ghi ngày tháng năm sinh của từng người!



**Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đoàn đại biểu Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam lần đầu tiên ra thăm miền Bắc (20-10-1962) - Ảnh: tư liệu**

Sau khi Nguyễn Ái Quốc trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, ngày 17-9-1920, Sở Cảnh sát Paris đã lập hồ sơ như sau: “Nguyễn Ái Quốc sinh ngày 15-1-1894 tại Vinh (Trung kỳ). Bỏ tên Nguyễn, mẹ tên Hoàng. Bố mẹ đều đã mất. Bố mất 9 năm trước, mẹ mất 15 năm trước. Có 6 anh chị em đều đã mất. Nguyễn đến Paris được hơn một năm, vào tháng 6 hoặc 7-1919. Nguyễn không mang theo giấy tờ tùy thân gì từ quê cả” (\*\*).

Năm 1921, trước khi Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp Albert Sarraut triệu tập Nguyễn Ái Quốc đến Bộ để trực tiếp tra xét lần thứ hai, thì ngày 20-4-1921, Chánh mật thám Đông Dương đã gửi cho Pierre Guesde, Tổng thanh tra kiểm soát lính thợ và người Đông Dương tại Pháp, nhân vật chịu trách nhiệm chính trong việc theo dõi, giám sát anh Nguyễn, một bức điện cung cấp thông tin có chi tiết ghi là: “Nguyễn Ái Quốc khoảng 35 tuổi (nghĩa là sinh năm 1886)” (\*\*).

Ngày 10-10-1929, tòa án Vinh, Nghệ An mở phiên tòa số 115 xét xử 45 chiến sĩ cách mạng, trong đó có 7 án tử hình. Biên bản phiên tòa có ghi: “Nguyễn Ái Quốc tức Nguyễn Tất Thành, 30 tuổi (nghĩa là sinh năm 1899), lưu vong. Án do tòa án tỉnh đề nghị là tử hình, án do Viện cơ mật đề

ngợi là khô sai chung thân”. Kèm theo đó là lời phê của Khâm sứ Trung kỳ: “Sẽ xét xử ngay sau khi bị bắt” (\*\*).

Sau khi Nguyễn Ái Quốc tổ chức hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 2-1930 ở Hương Cảng, chính quyền Pháp ra thông báo số 1116 với nội dung: “Truy nã Nguyễn Ái Quốc, tức Nguyễn Tất Thành, hay Nguyễn Văn Thành, tức Nguyễn Sinh Con, Nguyễn Bé Con, tức Lý Thụy. Sinh năm 1892, 39 tuổi. Ở làng Kim Liên, tổng Lâm Thịnh, huyện Nam Đàn (Nghệ An). Con trai của Nguyễn Sinh Huy tức Nguyễn Xuân Sác (đã mất). Cư trú nhiều năm tại Mỹ, Anh, Pháp và Nga. Đại diện của Quốc tế III bên cạnh các nhóm cộng sản Đông Dương. Có thể hiện nay đang ở vùng Viễn Đông, cũng có khả năng ở Đông Dương” (\*\*).

Ngày 16-3-1931, Tuần báo số 1 của Cảnh sát hình sự Bắc kỳ (Bulletin hebdomadaire de police criminelle au Tonkin) đã đăng lệnh: “Truy nã Nguyễn Ái Quốc, tức Nguyễn Tất Thành, hay Nguyễn Văn Thành, tức Nguyễn Sinh Con, Nguyễn Bé Con, tức Lý Thụy. Sinh năm 1892 tại Kim Liên (Nghệ An). Con trai của Nguyễn Sinh Huy tức Nguyễn Xuân Sác (đã mất)” (\*\*).

Ngày 15-8-1931, sau phiên tòa thứ 3 của Tòa án tối cao Hồng Kông xét xử Tổng Văn Sơ (Nguyễn Ái Quốc), báo Bưu điện Hoa Nam buổi sáng (South China Morning post) đã tóm tắt trả lời của của Tổng Văn Sơ với thư ký Trung Hoa vụ thẩm vấn: “Tên là Tổng Văn Sơ. Tuổi 36 (nghĩa là sinh năm 1895). Quê quán ở Đông Hưng, Liêm Châu (Quảng Tây)” (2). Sau khi Hội đồng cơ mật Hoàng gia Anh ra phán quyết trả tự do cho Tổng Văn Sơ ngày 21-7-1932 thì chính quyền Pháp đã liên hệ với chính quyền Hồng Kông âm mưu đón bắt Nguyễn Ái Quốc để dẫn độ về Việt Nam nhưng thất bại. Vì vậy ngày 6-8-1932, Toàn quyền Đông Dương đã ra lệnh truy nã Nguyễn Ái Quốc đăng trên Tuần báo số 33 của cảnh sát hình sự Bắc kỳ, nội dung cũng như của tuần báo cảnh sát Bắc kỳ số 1 (\*\*).

Jean Sainteny, sĩ quan tình báo, đại diện Chính phủ Pháp đàm phán với Việt Nam giai đoạn 1945-1946, người đã nhiều lần tiếp xúc với Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng viết trong hồi ký: “Nguyễn Văn Thành, tức Nguyễn Ái Quốc, Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Sinh Cung, Lý Thụy rồi từ 1944 là Hồ Chí Minh sinh năm 1892 tại tỉnh Nghệ An. Năm 19 tuổi, Hồ Chí Minh từ biệt gia đình xuống tàu Latouche Treville làm bồi bếp khởi đầu một cuộc hành trình dài đến Mỹ, Anh, Đức rồi Paris là nơi ông định cư ở đó. Ông làm rất nhiều nghề, đặc biệt là nghề thợ ảnh. Đó là những cách để ông kiếm sống và để có điều kiện say sưa tham gia các vấn đề chính trị” (3). Như vậy là trong các hồ sơ mật thám, cảnh sát, lưu trữ, người Pháp cũng không xác định được chắc chắn năm sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà chỉ giả thiết trong khoảng từ năm 1892 đến 1899!

## 2. Một số năm sinh khác và năm sinh chính thức của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Ngoài những năm sinh không thống nhất trong hồ sơ lưu trữ của mật thám Pháp thì còn có một vài năm sinh khác của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ví dụ như: Ngày 15-9-1911, từ cảng Marseilles, Pháp, anh Nguyễn Tất Thành gửi một lá đơn cho Tổng thống Pháp xin vào học nội trú ở trường thuộc địa. Trong lá đơn có ghi: “Nguyễn Tất Thành sinh ở Vinh năm 1892, con ông Nguyễn Sinh Huy, Phó Bảng. Đang học chữ Pháp, chữ quốc ngữ, chữ Hán” (\*\*); Hộ chiếu và giấy thông hành mang tên Chen Vang (Trần Vương), sinh ngày 15-2-1895 ở Đông Dương do Đại sứ quán Liên Xô tại Berlin (Đức) cấp ngày 16-6-1923 khi Người sang Liên Xô (4); Bản khai lý lịch ngày 16-9-1934 của Nguyễn

Ái Quốc để vào học trường Quốc tế Lênin, Moscow ghi năm sinh là 1894 (5); Lý lịch của Nguyễn Ái Quốc khai ngày 16-8-1935 để tham dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản ở Moscow ghi năm sinh là 1900 (6); Bản khai lý lịch mang tên Lin trước khi làm thủ tục rời Liên Xô ngày 26-11-1937 ghi năm sinh là 1903 (\*\*). Vậy tại sao Chủ tịch Hồ Chí Minh có nhiều năm sinh khác nhau như vậy? Và căn cứ vào đâu để có thể xác định năm sinh chính thức của Người?

Tài liệu, hồ sơ về những năm sinh khác nhau của Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa nêu trên chỉ có trong giai đoạn Người đang hoạt động ở nước ngoài từ năm 1911 đến năm 1941. Phạm vi di chuyển, sinh sống, làm việc của Người trong thời gian này rất rộng, trải qua nhiều nước từ châu Âu sang châu Á. Để tránh tai mắt theo dõi, rình bắt, thủ tiêu Người của mật thám Pháp nói riêng và mật thám đế quốc nói chung, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phải thay đổi, sử dụng nhiều bí danh, mật danh khác nhau cho phù hợp với văn hóa và xã hội từng nước sở tại ví như: Nguyễn Ái Quốc ở Pháp, Trần Vương ở Đức, Lý Thụy ở Trung Quốc, Tổng Văn Sơ ở Hồng Kông, Lin ở Liên Xô, Thầu Chín ở Thái Lan... Vì vậy việc có nhiều năm sinh, kê khai các trích ngang không giống nhau cũng là một phương thức để che giấu thân phận thật sự trong khi thi hành nhiệm vụ bí mật của quốc tế cộng sản, cũng như hoạt động và chỉ đạo phong trào cách mạng quốc tế và trong nước với mục đích vừa để tự bảo vệ bản thân, vừa để bảo vệ các đường dây liên lạc và tổ chức cộng sản bí mật. Điều này theo thực tế bối cảnh lịch sử thì logic, đơn giản và dễ hiểu. Tuy nhiên, một số kẻ bất mãn chống phá Đảng, dăm kẻ bồi bút lưu vong vừa qua lại cố tình viết bài, trả lời phỏng vấn, đơm đặt, bôi bác, hoài nghi, thắc mắc về năm sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những đối tượng này không chỉ kém cỏi về mặt trình độ hiểu biết xã hội và tri thức lịch sử, mà xét về văn hóa, đó là những đối tượng phản nhân văn, phản cách mạng, phản bội và chưa từng được giáo dục về lòng biết ơn!

Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng không thích nói về tiểu sử cá nhân. Có lần một nhà báo Mỹ đã phỏng vấn và Người trả lời nửa đùa nửa thật rằng: *Muốn giữ bí mật cho riêng mình như một thói quen của người già!* Sau khi giành được độc lập, khi có nhà văn muốn phỏng vấn để viết tiểu sử, Người đã nói: “Tiểu sử. Đó là một ý hay. Nhưng hiện nay còn nhiều việc cần thiết hơn... Chúng ta nên làm những công việc hết sức cần kíp đi đã. Còn tiểu sử của tôi...

thong thả sẽ nói đến” (7). Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chính thống do báo chí của Đảng ta công bố, qua hồi ký của những học trò của Người, các đồng chí thư ký, giúp việc và một vài tự sự của Người qua văn thơ, chúng ta có thể chắc chắn về năm sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong hồi ký của Đại tướng Võ Nguyên Giáp viết: “Đầu năm 1941, Bác về Pác Bó... Trung ương tạm gác những khẩu hiệu cách mạng ruộng đất và thành lập Mặt trận Việt Minh thực hiện đoàn kết dân tộc, lãnh đạo toàn dân đấu tranh đánh đuổi bọn cướp nước. Ngày thành lập Việt Minh 19-5-1941 trùng hợp với ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh được công bố lần đầu năm 1946. Việt Minh là một sáng tạo, một biểu hiện tập trung của thiên tài Hồ Chí Minh” (8). Như vậy các đồng chí lãnh đạo cách mạng cốt cán của Đảng đã biết ngay tháng năm sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay sau khi Người về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đồng chí Vũ Kỳ thư ký của Người kể lại: “Ngày 19-5-1946... lúc đó Trung ương Đảng, Bác lo lắng công việc suốt ngày đêm, người gầy đi... Đứng vào lúc bế bộn công việc ấy, bỗng có tin nhân dân Thủ đô biểu tình tuần hành, biểu dương lực lượng để chúc mừng Chủ tịch Hồ Chí Minh 56 tuổi vào ngày 19-5-1946. Ngày 19-5 từ đó bắt đầu đi vào lịch sử” (9). Nhà văn Nguyễn Huy Tưởng cũng nhớ khi đến chúc mừng sinh nhật Chủ tịch Hồ Chí Minh đúng ngày 19-5-1946 thì Người đã nói: “Ông nhà báo nào công bố ngày sinh của tôi thật đáng phạt. Trước hết tôi chưa thấy cái già là cái gì, ngoài 50 tuổi chưa gọi là già. Sau nữa, chúng ta đang ở thời kỳ công tác, chưa phải lúc cần đến hình thức lễ nghi như chúc thọ” (10). Vậy là Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã công nhận ngày tháng năm sinh của Người. Tác giả Trần Dân Tiên (11), người duy nhất được gặp, nói chuyện với Chủ tịch Hồ Chí Minh sau ngày độc lập và công bố lần đầu tiên sơ lược tiểu sử hoạt động của Người cũng viết: “Hồ Chủ tịch sinh năm 1890. Quê ở làng Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (Trung bộ)” (12). Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngày 19-5-1948, Báo *Sự Thật* số 93 đăng xã luận: “Hồ Chủ tịch vị lãnh tụ tối cao của toàn thể dân tộc Việt Nam năm nay 58 tuổi. Tuổi 58 của Người đánh dấu một đoạn đường gay go và trọng đại của lịch sử”. Ngày 17-5-1950, Báo *Cứu Quốc* số 1541 đã đăng bài mừng sinh nhật Chủ tịch Hồ Chí Minh, có đoạn: “Hồ Chủ tịch, vị cha già yêu mến của chúng ta năm nay 60 tuổi”. Vào dịp tháng

5-1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm bài thơ *Thất Cửu* mà sau dịch ra là 63 tuổi, nghĩa là Người sinh năm 1890. Ngày 25-4-1965, Thủ đô Hà Nội tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân thành phố. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện nghĩa vụ công dân tại điểm bầu cử quận Ba Đình. Tấm thẻ cử tri của Người mang số 577, được cấp ngày 15-4-1965, trong nội dung thẻ ghi rõ năm sinh là 1890. Thêm một thông tin nữa từ Dixee Batholomew Feis, chỉ huy cao nhất của tổ chức tình báo chiến lược OSS năm 1945 (tiền thân của CIA Mỹ) đã viết về Người như sau: “Sinh năm 1890 tại Nghệ An, một tinh có truyền thống cách mạng, phần lớn thời trai trẻ Hồ Chí Minh bôn ba năm châu bốn biển, phải làm đủ nghề lật vật và thử nghiệm một loạt triết lý chính trị” (13). Như vậy, ngày 19-5-1890 là ngày tháng năm sinh chính thức của Chủ tịch Hồ Chí Minh như chúng ta vẫn biết từ trước đến nay ■

Đ.H.L

1. *Hồ Chí Minh - một biên niên sử*, Nxb Thế giới, 2010, tr.28.
  2. *Vụ án Nguyễn Ái Quốc ở Hồng Kông*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2004, tr.133-134.
  3. *Câu chuyện về một nền hòa bình bị bỏ lỡ*, Nxb Công an nhân dân, 2003, tr.221.
  - 4, 5, 6. *Chủ tịch Hồ Chí Minh với nước Nga*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2013, tr.29, 107, 115.
  7. *Kể chuyện Bác Hồ*, tập I, Nxb Giáo dục, 2008, tr.132.
  8. *Chiến đấu trong vòng vây*, Nxb Quân đội nhân dân, 2001, tr.12.
  9. *Thư ký Bác Hồ kể chuyện*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2009, tr.244.
  10. *Bác Hồ sống mãi với chúng ta*, tập II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2005, tr.332.
  11. Xem thêm bài viết: *Tìm hiểu tác giả Trần Dân Tiên*, Đặc san Thông tin tư liệu Khu di tích Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch số XV, tháng 5-2014, tr.112.
  12. Trần Dân Tiên, *Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 1995, tr.5.
  13. *OSS và Hồ Chí Minh - đồng minh bất ngờ trong cuộc chiến chống phát xít Nhật*, Nxb Thế giới, 2007, tr.15-33.
- (\*\*). Bản gốc các tài liệu tiếng Pháp do Cục Văn thư và lưu trữ Nhà nước cung cấp.